

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-PT

Ngày: 05 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh

Bà Bùi Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 30/2022/TLPT - HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo Trần Văn H, Đỗ Khắc A do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 29 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

***Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Trần Văn H, sinh năm 1999 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú tại: thôn T2, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Sỹ H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ: Nguyễn Thị N; con: Chưa có;

- Tiền án: Chưa có;

- Tiền sự: Quyết định số 68 ngày 18/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng. Ngày 18/3/2021 chấp hành xong;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 30/9/2021 cho đến nay (vắng mặt).

2. Đỗ Khắc A, sinh năm 1997 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú tại: thôn T1, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đỗ Khắc Q và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Nhân thân bị cáo: Quyết định xử phạt hành chính số 37 ngày 08/4/2016 Công an phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/5/2021 cho đến nay (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 24 bị cáo, 03 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/02/2021, Đào Văn T, Nguyễn Mạnh P, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Đức C, Lương Văn A1, Nguyễn Việt P1, Nguyễn Đức C1, Trần Văn H, Đỗ Khắc A, Đỗ Công Tuấn A2, Tạ Đình L, Nguyễn Văn Đ, Vũ Duy Đ1, Bùi Quang H1, Võ Cao C2, Hồ Mạnh C3, Phạm Mạnh T1, Đồng Thế V, Nguyễn Công L1, Mai Duy A2, Đinh Thanh Q, Biện Văn V1, Nguyễn Đình Đ2, Đinh Văn V3 và các anh Bùi Việt H2 sinh năm 1993, Hồ Vũ Đức T2 sinh năm 2004, Phạm Minh H3 sinh năm 2000, Phạm Đức T3 sinh năm 2001, Đinh Gia H4 sinh năm 1993, Nguyễn Anh Đ3 sinh năm 2001, Phạm Đức M sinh năm 1998, Nguyễn Văn D sinh năm 1995, Nguyễn Hoàng A4 sinh năm 1997, Hồ Hữu T4 sinh năm 1995, Nguyễn Ngọc Sau L2 sinh năm 2000, Nguyễn Văn D1 sinh năm 1998, Lê Đức H5 sinh năm 2001 đều trú tại xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình thuê xe ô tô khách 29 chỗ biển kiểm soát 30S-4675 của anh Tạ Quang T5 sinh năm 1976, trú tại thôn Văn Giáp, xã Khánh An, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đi đến nhà hàng Thành Long, địa chỉ phố 4, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình ăn liên hoan. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng cả nhóm tiếp tục lên xe ô tô do anh Tạ Quang T5 điều khiển đi đến quán Karaoke Em Voi 2 ở phố T, phường T, thành phố N để hát Karaoke. Đến nơi cả nhóm đi vào quán Karaoke, lúc này khoảng 15 đến 20 người đi lên phòng 602 tầng 6 hát Karaoke, số người còn lại đứng dưới sảnh tầng một của quán và nằm trên xe không vào quán. Thấy nhóm người của mình có một số người không lên hát nên nhóm người hát Karaoke tại phòng 602 không hát nữa mà xuống để đi về.

Khoảng 21 giờ 30 cùng ngày nhóm người ở thành phố N gồm Trần Thanh B; Phạm Thành T cùng chị Nguyễn Thị H sinh năm 1983 trú tại phố P, phường P, thành phố N có dẫn 2 con là cháu Dương Đình A sinh năm 2007 và cháu Dương Bảo C sinh năm 2009 đi cùng; anh Hoàng Tùng L sinh năm 1997 trú tại phố P, phường P, thành phố N; chị Đinh Thị Hương L1 sinh năm 1999 trú tại phố P, phường P, thành phố N; anh Phan Lam Đ sinh năm 1997 trú tại đường N, phường T, thành phố N; anh Lê Đức T2 sinh năm 1998 trú tại phố 11, phường Đ, thành phố N; anh Dương Đức T3 sinh năm 1998 trú tại phố 3, phường Đ, thành phố N; anh Nguyễn Thành H1 sinh năm 1997 trú tại phố P, phường P, thành phố N; anh Văn Đình H2 sinh năm 1997 trú tại phố P, phường P, thành phố N; anh Tô Thành Đ1 sinh năm 1998 trú tại phố T, phường N, thành phố N; anh Nguyễn Việt C1 sinh năm 1998 trú tại phố P, phường P, thành phố N; anh Bùi Duy K sinh năm 1997 trú tại phố N, phường T, thành phố N, anh Phạm Nhật M sinh năm 1998 trú tại phố P, phường P, thành phố Ninh Bình; anh Nguyễn Việt H3 sinh năm 1998 trú tại phố P, phường P, thành phố N, anh Đinh Phi T2 sinh năm 1997 trú tại phường T, thành phố N, anh Hoàng Đức L3 sinh năm 1997 trú tại phố T, phường T, thành phố N đi

đến quán Karaoke Em Voi 2 để hát Karaoke. Trong số những người này có anh Lê Hoàng G, Nguyễn Việt C1, Phạm Nhật M, Nguyễn Việt H3, Đinh Phi T2 và Hoàng Đức L3 lên phòng 601 của quán hát trước, những người còn lại đứng chờ ở khu vực cửa thang máy tầng 1 để đi lên phòng hát.

Quá trình nhóm người của xã N đi thang máy và đi cầu thang bộ xuống thì gặp nhóm thanh niên ở thành phố N đang đứng chờ ở cửa thang máy tầng 1. Lúc này Nguyễn Văn Đ (là người ở nhóm xã N) thấy nhóm người của thành phố N đứng ở trước cửa thang máy nên đến hỏi anh Phan Lam Đ “Các bạn hát ở phòng số mấy thế”, anh Đ trả lời “Có việc gì à bạn” thì Đỗ Khắc A đến khoác vai Nguyễn Văn Đ đi ra chỗ khác. Do thấy anh Phan Lam Đ, Nguyễn Văn Đ nói to nên nhóm người xã N đi đến chỗ nhóm người ở thành phố N thì có người trong nhóm xã N nói “Thế chúng mày hát ở phòng nào” thì anh Phan Lam Đ trả lời “Thế chúng mày có việc gì”, thấy vậy chị Nguyễn Thị H nói “Thôi chúng mày say rồi về đi”, Trần Thanh B nói “Mọi người đừng cãi nhau nữa đi về đi”. Thấy to tiếng với nhau nhiều người ở 02 nhóm can ngăn, một số người ở nhóm xã N chạy từ ngoài vào xô đẩy và dẫn đến việc xô xát đánh nhau. Quá trình xảy ra xô xát, nhóm các đối tượng xã N gồm Đào Văn T dùng tay nắm, dùng chân đá về phía nhóm người ở thành phố N, sau đó T rút dây thắt lưng đang đeo ra đập đôi lại cầm tay phải lao đến vụt vào người của nhóm ở thành phố N, T chuyển dây thắt lưng sang cầm ở tay trái và đi đến bàn uống nước, dùng tay phải cầm 03 chiếc chén uống nước bằng sứ lên và ném về phía nhóm người ở thành phố N đang xô xát với nhóm mình; Nguyễn Mạnh P đi đến bàn uống nước nhặt 01 chiếc điều cây bằng tre cầm trên tay đi đến đám đông, giơ lên dọa vụt một người ở nhóm thành phố N, sau đó tiếp tục cầm điều cây đi vào chỗ nhóm người đang xô xát rồi dùng điều cây vụt 02 phát về phía nhóm người ở thành phố N đang đánh nhau với người bên nhóm mình xong bị rơi điều cây khỏi tay, sau đó đi ra ngoài; Nguyễn Quốc N trong quá trình xảy ra xô xát thấy Biện Văn V đi qua, do không nhận ra V bên nhóm mình nên N dùng tay phải nắm 3 đến 4 phát vào mặt V, V dùng tay nắm lại 1 phát vào mặt N và được người trong nhóm can ngăn ra, sau đó N vào nhà vệ sinh dùng tay đánh về phía nhóm người ở thành phố N rồi đi ra ngoài đứng trước cửa thang máy, thấy Trần Thanh B (nhóm thành phố) đi qua N cầm chiếc ghế gần đó đập 01 phát vào đầu B làm B ngã xuống sàn nhà, sau đó N được người trong nhóm can ngăn nên không tiếp tục đánh B; Nguyễn Đức C dùng tay dùng tay nắm nhiều phát vào mặt một người nam thanh niên bên nhóm người ở thành phố N, sau đó tiếp tục đi vào trong nhà vệ sinh tìm nhóm người ở thành phố N để đánh, khi đi qua tủ kem thấy chiếc cốc bằng thủy tinh để ở đó C đã cầm cốc bằng tay phải đi đến chỗ người thanh niên bị C đánh lúc trước, khi cách người này khoảng 1 đến 2m, C cầm cốc ném vào đầu người này và lao vào dùng tay đánh liên tiếp vào người này, khi thấy có một người nam thanh niên khác đang bị nhóm mình đánh thì C đi đến dùng tay đánh vào người này và chửi tục, sau đó đi ra ngoài; Lương Văn A1 dùng tay nắm liên tiếp về phía nhóm người ở thành phố N tại cửa thang máy, khi thấy dưới sàn nhà có 01 chiếc điều cây bằng tre (điều cây của P đánh rơi), A1 nhặt điều cây lên thì bị xô đẩy ngã ra sàn nhà A1 đứng dậy cầm điều cây vụt liên tiếp 5 đến 6 phát về phía nhóm người ở thành phố N và vụt điều cây xuống sàn nhà, tiếp tục lao vào dùng tay đánh nhiều phát về phía nhóm người ở thành phố N, sau đó A tiếp tục đi ra khu vực quầy thu

ngân của quán dùng chân đá, dùng tay đấm liên tiếp vào một người nam thanh niên của nhóm người ở thành phố N rồi đi ra ngoài; Nguyễn Việt P1 khi xảy ra xô xát đã chạy ra bàn uống nước lấy 01 chiếc cốc thủy tinh để trên bàn cầm trên tay lao vào đập 03 phát vào một người bên nhóm kia và lao vào dùng tay đấm liên tiếp vào nhóm người ở thành phố N, sau đó đi ra ngoài; Nguyễn Đức C1 khi xảy ra xô xát đi vào đám đông bị xô đẩy nên ngã, khi đứng dậy C1 dùng tay phải đấm vào mặt của 02 người của nhóm thành phố N mỗi người 1 phát thì bị xô đẩy ra, khi thấy Nguyễn Quốc N cầm ghế đập vào đầu Trần Thanh B (nhóm thành phố) làm B ngã ra sàn nhà, C1 dùng chân phải sút vào mặt B, khi thấy B đứng dậy C1 tiếp tục dùng tay phải đấm vào mặt B một phát, sau đó đi ra ngoài; Trần Văn H vào can ngăn thì bị một người nam thanh niên của nhóm người ở thành phố N đánh 02 phát vào người, H đã dùng tay đấm lại 2 đến 3 phát vào người nam thanh niên nhóm ở thành phố N rồi đi ra ngoài; Đỗ Khắc A vào can ngăn bị một nam thanh niên dùng tay đấm vào mặt 1 phát, A liền dùng tay phải đấm 03 phát vào vai một người nam thanh niên này; Đỗ Công Tuấn A2 vào can ngăn thì bị một người nam thanh niên nhóm người ở thành phố N tát 01 phát vào mặt, Tuấn A2 dùng tay phải tát 02 đến 03 phát vào người này; Tạ Đình L quá trình xảy ra xô xát thấy một nam thanh niên ở nhóm thành phố N chạy ra từ đám đông, L liền dùng tay đấm 01 phát vào đầu người này, sau đó bị một người nam thanh niên vung tay vào mặt L quay lại dùng tay đấm 01 phát vào mặt, 01 phát vào ngực người này; Nguyễn Văn Đ dùng tay đấm 02 phát về phía người nam thanh niên đứng gần thang máy, dùng tay đấm 02 phát về phía một người nam thanh niên khác đứng gần cửa thang máy, dùng tay đấm 02 phát về phía một người nam thanh niên đang đứng gần cửa nhà vệ sinh; Vũ Duy Đ1 dùng chân đạp 01 phát về phía một người nam thanh niên nhóm người ở thành phố Ninh Bình nhưng không trúng sau đó Đ1 đi ra bàn uống nước cầm lấy 01 chén uống nước bằng sứ đi đến vị trí đang xảy ra xô xát đánh nhau định ném chiếc chén vào nhóm người ở thành phố N, do sợ ném vào người nhóm của mình nên Đ1 đã cầm chén đi ra ngoài; Bùi Quang H1 bị một người nam thanh niên nhóm người ở thành phố N dùng chân đạp vào người làm H1 ngã nên khi đứng dậy H1 đã dùng chân đạp lại và dùng tay đấm lại người này nhiều phát; Võ Cao C2 bị một người ở nhóm thành phố N đang đứng trong nhà vệ sinh dùng tay đẩy vào mặt, sau đó người thanh niên đóng cửa nhà vệ sinh lại, C2 bức tức dùng chân đạp vào cửa nhà vệ sinh 03 phát để cửa mở ra vào đánh người này nhưng không được, C2 đi ra tiếp tục cầm 01 chiếc ghế đi đến tìm người kia để đánh nhưng được M can ngăn, C2 đi ra ngoài bàn uống nước lấy 01 chiếc gạt tàn thuốc lá cầm trên tay định đi tìm người thanh niên trong nhà vệ sinh để đánh thì được T can ngăn, sau đó C2 để lại chiếc gạt tàn thuốc lá ở bàn và đi ra ngoài; Hồ Mạnh C3 quá trình xảy ra xô xát bị một người nam thanh niên bên nhóm người ở thành phố N dùng tay đánh vào người nên C3 dùng tay tát liên tiếp 02 phát vào người này, sau đó đi ra ngoài; Phạm Mạnh T1 dùng tay đấm 2 đến 3 phát vào một người nam thanh niên bên nhóm thành phố N, khi ra ngoài thấy nhóm mình đang đánh một người bên nhóm thành phố N thì lao vào dùng chân đạp 01 cái vào người này, sau đó đi ra ngoài; Đồng Thế V dùng tay đấm, dùng chân đá, dùng cùi trỏ tay đánh 02 phát vào người nhóm người ở thành phố N và chửi tục; Nguyễn Công L1 dùng tay đấm nhiều phát vào mặt một người nam thanh niên ở nhóm thành phố N tại khu vực nhà vệ sinh thì

bị người này khua tay vào mặt, sau đó L1 đi đến gần cửa ra vào thấy người nhóm mình đang đánh một người nam thanh niên nhóm thành phố N, L1 dùng chân đá 2 đến 3 phát trúng vào tay, ngực của người này và chửi tục; Mai Duy A3 đang đứng lấy kem ở gần tủ kem, bị một người dùng tay đánh vào đầu, Duy A3 đỡ lại và dùng tay đấm lại người này 02 phát, dùng chân lên gối vào người này; Đinh Thanh Q dùng tay đấm 01 phát trúng vào một người nam thanh niên tại vị trí gần quầy lễ tân, sau đó Q chạy vào gần cửa nhà vệ sinh thì bị một người nam thanh niên ở nhóm thành phố N đấm 02 phát vào đầu nên Q đã dùng tay đấm lại 01 phát vào bụng và 01 phát ngực người nam thanh niên này; Biện Văn V1 dùng tay đấm, dùng chân đá vào người một người nam thanh niên nhóm thành phố N làm người này ngã xuống đất, sau đó thấy một người nam thanh niên đeo kính nhóm thành phố N khua tay về phía nhóm người của V1 nên V1 dùng tay đấm 02 đến 03 cái vào người này rồi đi ra ngoài thì bị Nguyễn Quốc N dùng tay đấm 3 đến 4 cái vào mặt (do N nhận nhầm V1 ở nhóm thành phố N) nên V1 dùng tay đấm lại 1 đến 2 cái vào mặt N, khi được người trong nhóm can ngăn thì đi ra ngoài; Nguyễn Đình Đ2 dùng tay đấm, chân đá nhiều phát trúng vào nhóm thành phố N, thấy Nguyễn Quốc N cầm ghế đập trúng vào Trần Thanh B làm B ngã xuống sàn nhà, Đ2 dùng chân phải đạp 01 phát trúng đầu, dùng tay đấm 02 phát trúng vào phần đầu, mặt, dùng tay đấm móc 01 phát trúng vào bụng của Bình và chửi tục; Đinh Văn V3 dùng chân phải đạp 01 phát, dùng tay trái đấm 01 phát trúng một người nam thanh niên tại vị trí trước cửa thang máy, sau đó V3 tiếp tục dùng tay tát 4 đến 5 phát trúng vào mặt một người nam thanh niên khác, rồi V3 đi ra ngoài cầm 01 chiếc mũ bảo hiểm đi vào nhà vệ sinh định đánh 02 người nam thanh niên nhóm bên kia thì bị người khác giằng được mũ nên V3 đi ra ngoài và dùng tay tát 01 phát vào mặt một người nam thanh niên nhóm thành phố N tại khu vực trước cửa nhà vệ sinh thứ 2. Nhóm thành phố N gồm Phạm Thành T thấy một người nam thanh niên nhóm xã N lao vào đánh L và Điền thì T3 dùng tay trái đấm 02 phát về phía người này thì bị nhóm người xã N lao vào đánh T và được mọi người can ngăn ra; Trần Thanh B khi thấy Đ và L bị nhóm người xã N đánh thì B dùng tay trái đấm 01 phát về phía nhóm người xã N nhưng không trúng, B tiếp tục dùng tay phải giơ lên đấm 02 phát về phía nhóm người xã N thì bị nhóm người này túm lại đánh được can ngăn nên B đi ra ngoài thì bị Nguyễn Quốc N cầm ghế vụt 01 phát trúng vào phần gáy làm B ngã xuống sàn nhà và tiếp tục bị nhóm người xã N túm lại đánh, được người nhóm mình can ngăn, sau đó B đi ra ngoài.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại quán Karaoke Emvoi 2 thu giữ tại hiện trường: 01 nõ điều kích thước (10x6)cm; 01 miếng kim loại kích thước (14x9)cm có màu đồng; 01 mảnh sứ một mặt trắng men màu trắng, một mặt màu xanh kích thước (10,5x3,5x0,7)cm; 01 điều cày bằng tre hình trụ tròn dài 64cm, đường kính 4,5cm đầu bịt bằng kim loại màu vàng khắc hoa văn độ dài 8,5cm; 01 ghế khung bằng kim loại màu đen, đế và lưng tựa bằng gỗ màu vàng, chiều cao 80cm, ngang (36x36)cm.

Quá trình các đối tượng xảy ra xô xát, đánh nhau tại quán đã làm vỡ 01 nắp bồn cầu (nắp miệng kết nước) bằng sứ màu trắng kích thước (40x19)cm, 01 gương kích thước (74x51x0,4)cm, 02 chén uống nước, 01 cốc thủy tinh màu trắng của anh

Nguyễn Huy T sinh năm 1983 trú tại phố T, phường T, thành phố N là chủ quán Karaoke Em Voi 2.

Ngày 06/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản để xác định giá trị tài sản bị thiệt hại. Ngày 14/4/2021 Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình đã căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 10 của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ từ chối việc định giá tài sản trên do tài sản không đủ các điều kiện cần thiết để tiến hành định giá (không có nhãn hiệu, xuất xứ do vậy không có cơ sở xác định được giá trị thực tế của tài sản). Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định được ai là người làm thiệt hại những tài sản trên do đó không đủ căn cứ để xử lý hình sự về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đối với số tài sản bị thiệt hại trên anh Nguyễn Huy T không yêu cầu đề nghị bồi thường, do vậy không xem xét về trách nhiệm dân sự trong trường hợp này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 29/03/2022 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố các bị cáo Đào Văn T (tên gọi khác: Đào Duy T), Nguyễn Mạnh P, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Đức C, Lương Văn A1, Nguyễn Việt P1, Nguyễn Đức C1, Trần Văn H, Đỗ Khắc A, Đỗ Công Tuấn A2, Tạ Đình L, Nguyễn Văn Đ, Vũ Duy Đ1, Bùi Quang H1, Võ Cao C2, Hồ Mạnh C3, Phạm Mạnh T1, Đồng Thế V, Nguyễn Công L, Mai Duy A3, Đinh Thanh Q, Biện Văn V1, Nguyễn Đình Đ2, Đinh Văn V3, Trần Thanh B, Phạm Thành T đều phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 09 tháng tù, bị cáo Đỗ Khắc A 07 tháng tù, bị cáo Tạ Đình L 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt các bị cáo khác bằng hình phạt tù; cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ và phạt tiền; xử lý vật chứng; về án phí, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 8/4/2022 các bị cáo Trần Văn H, Đỗ Khắc A, Tạ Đình L có đơn kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương. Ngày 14/6/2022, bị cáo Tạ Đình L có đơn rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Tạ Đình L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn H, Đỗ Khắc A vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Khắc A;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù đối với bị cáo Trần Văn H. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (Chín) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Khắc A; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Khắc A. Xử phạt bị cáo Đỗ Khắc A 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án: 05/8/2022.

Bị cáo Đỗ Khắc A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Văn H phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Đỗ Khắc A xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để các bị cáo cơ hội sửa chữa yên tâm cải tạo, hứa sẽ không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Văn H, Đỗ Khắc A làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Ngày 23/6/2022 và 14/7/2022, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã mở phiên tòa nhưng đã hoãn phiên tòa vì lý do bị cáo Trần Văn H, Đỗ Khắc A xin hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay (05/8/2022), bị cáo Trần Văn H vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy đã 02 lần ra Quyết định hoãn phiên tòa để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H vẫn cố tình vắng mặt và đưa ra lý do mới và chậm giao thông, sức khỏe không đảm bảo để tham gia phiên tòa. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo Trần Văn H.

Lời khai của bị cáo Đỗ Khắc A tại phiên tòa phúc thẩm và lời khai của bị cáo Trần Văn H tại cơ quan điều tra đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo cũng phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/02/2021, tại quán Karaoke Emvoi 2 thuộc phố T, phường T, thành phố N đã xảy ra xô xát đánh nhau giữa nhóm người xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình và nhóm người thành phố N, tỉnh Ninh Bình; hai nhóm chửi bới hò hét, đuổi đánh nhau, gây náo loạn, làm hoang mang lo sợ cho người dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Trong đó, bên nhóm người của xã N, huyện H (gọi là nhóm N) có Đào Văn T sử dụng chân tay, dây thắt

lưng, chén sứ; Nguyễn Mạnh P sử dụng điều cày, Nguyễn Quốc N sử dụng tay, ghế bằng gỗ; Nguyễn Đức C sử dụng tay, cốc thủy tinh; Lương Văn A1 sử dụng tay, điều cày; Nguyễn Việt P1 sử dụng tay, cốc thủy tinh; Nguyễn Đức C1, **Trần Văn H, Đỗ Khắc A**, Đỗ Công Tuấn A2, Tạ Đình L **sử dụng tay**, Nguyễn Văn Đ, Vũ Duy Đ1, Bùi Quang H1, Hồ Mạnh C3, Phạm Đức M, Đồng Thế V, Nguyễn Công L1, Mai Duy A3, Đinh Thanh Q, Biện Văn V1, Nguyễn Đình Đ2, Đinh Văn V3 sử dụng chân tay đánh nhóm người ở thành phố N; Võ Cao C2 dùng chân đạp vào cửa nhà vệ sinh, cầm ghế và gạt tàn thuốc lá nhằm mục đích đánh nhóm ở người thành phố N nhưng có người can ngăn nên chưa đánh được ai. Nhóm người bên thành phố N có Trần Thanh B, Phạm Thành T dùng tay đánh lại nhóm người ở xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố N xét xử và tuyên phạt bị cáo Trần Văn H, Đỗ Khắc A, Tạ Đình L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Văn H, Đỗ Khắc A có đơn kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt các bị cáo Trần Văn H 09 tháng tù, Đỗ Khắc A 07 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là không nặng đúng quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Văn H là người có tiền sự, đang chấp hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 3 tháng từ ngày 18/12/2020 đến ngày 18/3/2021, nhưng đến ngày 18/02/2021 đã phạm tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Trần Văn H xuất trình thêm xác nhận đã có đóng góp từ thiện, xây nhà tình nghĩa và phòng chống dịch Covid song đây chỉ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, trong khi đó bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy, kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo Trần Văn H không có căn cứ chấp nhận; cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo H.

Đối với Đỗ Khắc A xuất trình thêm tài liệu mới có ông bà nội là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu; nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nên Hội đồng xét xử thấy cần sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo A; xử phạt bị cáo An hình phạt tù nhưng không cách ly bị cáo với xã hội mà chấp hành hình phạt dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là phù hợp và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn H không được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Khắc A được chấp nhận nên bị cáo A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Khắc A;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù đối với bị cáo Trần Văn H. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (Chín) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Khắc A; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 29/03/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Khắc A. Xử phạt bị cáo Đỗ Khắc A 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án: 05/8/2022.

Giao bị cáo Đỗ Khắc A cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đỗ Khắc A có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật Thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Đỗ Khắc A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 05/8/2022.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND - TPN (7 bản);
- VKSND - TPN (01 bản);
- Chi cục THA - TPN (01 bản);
- Công an - TPN (01 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- (Thông báo chính quyền địa phương
Nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Hiệp

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Văn Thịnh

Bùi Thị Thảo

Nguyễn Đức Hiệp